

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

**Số: 8017/HĐKT-VTNC**

**Về việc cập nhật, sửa lỗi, bảo trì và hướng dẫn sử dụng tính năng mới của phần mềm thông gió Ventsim tại Công ty Than Thống Nhất - TKV**

*Căn cứ Luật Dân sự; Luật Thương mại và Luật an toàn, vệ sinh lao động*

*Căn cứ Quyết định số: 7826/QĐ-VTNC ngày 07/10/2024 của Giám đốc Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Thống Nhất - TKV về việc "Phê duyệt Đề cương - Dự toán cập nhật, sửa lỗi, bảo trì và hướng dẫn sử dụng tính năng mới của phần mềm thông gió Ventsim tại Công ty Than Thống Nhất - TKV";*

*Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 11/10/2024 đã ký giữa Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Thống Nhất - TKV và Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường về việc "Cập nhật, sửa lỗi, bảo trì và hướng dẫn sử dụng tính năng mới của phần mềm thông gió Ventsim tại Công ty Than Thống Nhất - TKV";*

*Căn cứ Quyết định số: 8006/QĐ-VTNC ngày 14/10/2024 của Giám đốc Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Thống Nhất - TKV về việc "Phê duyệt chỉ định thầu cập nhật, sửa lỗi, bảo trì và hướng dẫn sử dụng tính năng mới của phần mềm thông gió Ventsim tại Công ty Than Thống Nhất - TKV".*

Hôm nay, ngày 15/10/2024, tại Văn phòng Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Thống Nhất - TKV.

Chúng tôi gồm:

**Chủ đầu tư (gọi tắt là bên A):**

**Tên giao dịch: Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Thống Nhất - TKV**

**Đại diện là: Ông Nguyễn Mạnh Toán**

**Chức vụ: Giám đốc**

**Địa chỉ: Số 01 đường Lê Thanh Nghị, P Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, T Quảng Ninh, VN**

**Tài khoản: 1000001002 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - CN Quảng Ninh**

**Mã số thuế: 57 001 00 256 - 031**

**Điện thoại: 0203 3862 248**

**Fax: 0203 3864 290**

**Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số: 5700 100 256 - 031 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Quảng Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 24/7/2013 và cấp đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 29/4/2021.**

**Và bên kia là:**

**Nhà thầu: (gọi tắt là bên B):**

**Nhà thầu: (gọi tắt là bên B):**

**Tên giao dịch: Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi Trường**

**Địa chỉ: Tầng 1 nhà A, Trường Đại Học Mỏ Địa Chất, P. Đức Thắng, Q Bắc Từ Liêm TP Hà Nội**



Điện thoại: 04 37 520 356

Fax: 04 37 520 356

Tài khoản số: 3100211000113 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - CN Từ Liêm, Hà Nội

Mã số thuế: 01 00 763 654

Đại diện: Ông Đào Văn Chi

Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách

Ký hợp đồng theo Nghị Quyết số: 114/NQ-HĐT ngày 03/8/2023 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Mỏ - Địa Chất về việc "Giao phụ trách Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi Trường".

Hai bên thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau đây:

#### **Điều 1. Nội dung hợp đồng**

Bên A đồng ý thuê, Bên B đồng ý nhận thực hiện công việc cập nhật, sửa lỗi, bảo trì và hướng dẫn sử dụng tính năng mới của phần mềm thông gió Ventsim tại Công ty Than Thống Nhất - TKV. Nội dung công việc theo Đề cương và Dự toán cập nhật, sửa lỗi, bảo trì và hướng dẫn sử dụng tính năng mới của phần mềm thông gió Ventsim tại Công ty Than Thống Nhất - TKV do Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường lập đã được Giám đốc Công ty Than Thống Nhất - TKV phê duyệt tại Quyết định số: 7826/QĐ-VTNC ngày 07/10/2024 kèm theo hợp đồng này.

#### **Điều 2. Thời gian thực hiện**

Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng ký kết có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2024.

#### **Điều 3. Giá trị, thanh toán**

3.1. Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

3.2. Giá trị hợp đồng: **345.607.000 đồng** (có bảng kê chi tiết kèm theo).

Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi lăm triệu, sáu trăm linh bảy nghìn đồng.

\* Giá trị trên đã có thuế GTGT 8%.

3.3. Thanh toán:

- Bên A sẽ thanh toán cho bên B 100% giá trị thực hiện hợp đồng sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu hợp đồng, quyết toán hợp đồng.

- Thời gian thanh toán: Trong vòng 65 ngày kể từ ngày bên A nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ. Hồ sơ thanh toán bao gồm:

+ Hợp đồng.

+ Biên bản nghiệm thu, quyết toán hợp đồng.

+ Hoá đơn GTGT của bên B (theo quy định của Nhà nước).

+ Các chứng từ khác có liên quan (nếu có).

- Hình thức tạm ứng, thanh toán: Chuyển khoản.

- Đồng tiền thanh toán: Tiền Việt Nam.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của bên A**

- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B thực hiện nội dung công việc theo quy định trong hợp đồng.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu, hồ sơ, giấy tờ,... liên quan đến công việc của hợp đồng theo yêu cầu của bên B.



- Phối hợp chặt chẽ với bên B để cùng nhau giải quyết các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện hợp đồng.
- Nghiệm thu, thanh toán hợp đồng với bên B theo quy định.
- Giám đốc Công ty giao cho Phòng KCM căn cứ chức năng nhiệm vụ cùng bên B thực hiện hợp đồng.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của bên B**

- Thực hiện đầy đủ nội dung công việc theo điều 1 của hợp đồng này.
- Bố trí các chuyên gia có đủ năng lực chuyên môn để thực hiện các công việc theo nội dung hợp đồng đã ký kết.
- Yêu cầu bên A cung cấp kịp thời và đầy đủ các thông tin, tài liệu, hồ sơ, sổ sách và số liệu làm cơ sở để thực hiện tốt nhất các công việc theo quy định tại điều 1 của hợp đồng này.
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động với cán bộ, nhân viên của bên B trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng.
- Chịu trách nhiệm trước cơ quan Nhà nước về chất lượng sản phẩm tư vấn do mình đảm nhận.
- Cùng Bên A hoàn chỉnh hồ sơ nghiệm thu, thanh toán hợp đồng sau khi kết thúc công việc.

#### **Điều 6. Nhân lực của bên B**

6.1. Nhân lực của bên phải đủ điều kiện năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc và phù hợp với quy định về điều kiện năng lực của Pháp luật.

6.2. Bên A có quyền yêu cầu bên B thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của bên A. Trong trường hợp này, bên B phải gửi văn bản thông báo cho bên A trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của bên A về việc thay đổi nhân sự. Trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do bên B chịu. Mức thù lao cho nhân sự thay thế không vượt mức thù lao cho người bị thay thế.

6.3. Bên B tổ chức thực hiện công việc theo tiến độ đã thỏa thuận. Giờ làm việc, làm việc ngoài giờ, thời gian làm việc, ngày nghỉ... thực hiện theo Bộ Luật Lao động. Bên B không được tính thêm chi phí làm ngoài giờ (giá hợp đồng đã bao gồm chi phí làm ngoài giờ).

#### **Điều 7. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp**

Trường hợp bất khả kháng, hai bên phải thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn các nội dung của hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vướng mắc từ bất kỳ bên nào, hai bên sẽ cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được, hai bên thống nhất đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền. Phán quyết của tòa án là quyết định cuối cùng, có giá trị ràng buộc các bên. Bên thua phải chịu toàn bộ các chi phí giải quyết tranh chấp.

#### **Điều 8. Bất khả kháng**

8.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lở đất, sóng thần, hỏa hoạn, dịch bệnh; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, ... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.



8.2. Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

+ Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp khắc phục cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

+ Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

8.3. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ của mình theo hợp đồng.

8.4. Các thiệt hại do nguyên nhân bất khả kháng gây ra thuộc bên nào bên đó tự chịu trách nhiệm.

### **Điều 9. Tạm dừng, hủy bỏ hợp đồng**

#### **9.1. Tạm dừng thực hiện hợp đồng**

Các trường hợp tạm dừng thực hiện hợp đồng:

- Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra.
- Các trường hợp bất khả kháng.
- Các trường hợp khác do hai bên thảo luận.

Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết; Trường hợp một bên tạm dừng mà không thông báo gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên bị thiệt hại.

Thời gian và mức độ đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng do hai bên thoả thuận để khắc phục.

#### **9.2. Hủy bỏ hợp đồng.**

Một bên có quyền hủy bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng. Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại.

Bên hủy hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc hủy bỏ, nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia, thì bên hủy bỏ hợp đồng phải bồi thường.

Khi hợp đồng bị hủy bỏ, thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm bị hủy bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản hoặc tiền.

### **Điều 9. Thuởng, phạt vi phạm hợp đồng**

#### **9.1. Thuởng hợp đồng: Không.**

9.2. Phạt vi phạm hợp đồng: Đối với bên B nếu vi phạm về thời hạn thực hiện hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc không do điều kiện khách quan, chủ quan của bên A gây ra, bên B sẽ chịu phạt như sau: Mỗi ngày chậm tiến độ phạt 0,5% giá trị hợp đồng bị vi phạm về thời gian thực hiện nhưng tổng số tiền phạt không quá 8% giá trị hợp đồng bị vi phạm về thời gian thực hiện. Việc nộp tiền phạt cho bên A sẽ không miễn trừ cho bên B khỏi nghĩa vụ thực hiện hợp.

### **Điều 10. Cam kết chung**

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng hai bên phải thường xuyên thông báo cho nhau những vấn đề liên quan tới hợp đồng. Mọi sửa đổi hai bên phải bàn bạc và thống nhất bằng văn bản mới có hiệu lực.

- Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo mật.

- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng.

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày hai bên cùng ký hợp đồng. Sau 30 ngày kể từ ngày hai bên thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ nêu trong hợp đồng, nếu không bên nào có yêu cầu khiếu nại gì thì hợp đồng mặc nhiên được thanh lý mà không cần phải lập biên bản thanh lý hợp đồng.

- Hợp đồng được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A  
GIÁM ĐỐC



*Nguyễn Mạnh Tuấn*

ĐẠI DIỆN BÊN B  
GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH  
*TS. Đào Văn Chi*



Cẩm Phả, ngày 30 tháng 12 năm 2024

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH**

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số 8017/HĐKT-VTNC, ký ngày 15 tháng 10 năm 2024 giữa Công ty Than Thống Nhất – TKV và Trung tâm Khoa học công nghệ mỏ và môi trường về việc “*V/v Cập nhật, sửa lỗi, bảo trì và hướng dẫn sử dụng tính năng mới của phần mềm thông gió Ventsim tại Công ty Than Thống Nhất- TKV*”.

Hôm nay ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại Công ty Than Thống Nhất - TKV.

**I. THÀNH PHẦN**

**\* Đại diện bên (A) Công ty Than Thống Nhất - TKV**

- |                        |                       |
|------------------------|-----------------------|
| 1. Đ/c: Trần Đăng Hải  | Chức vụ: Phó Giám đốc |
| 2. Đ/c: Triệu Văn Bình | Chức vụ: PTP. KCM     |
| 3. Đ/c: Phạm Văn Định  | Chức vụ: CBP. KH      |
| 4. Đ/c: Chu Thị Hoa    | Chức vụ: CBP. KTTC    |
| 5. Đ/c: Vũ Thanh Tuấn  | Chức vụ: CBP. KCM     |

**\* Đại diện bên (B) Trung tâm Khoa học công nghệ mỏ và môi trường**

- |                          |                                 |
|--------------------------|---------------------------------|
| 1. Đ/c: Đào Văn Chi      | Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách |
| 2. Đ/c: Nguyễn Văn Thịnh | Chức vụ: CB kỹ thuật            |

Hai bên cùng nhau tiến hành kiểm tra, nghiệm thu khối lượng công việc Trung tâm Khoa học công nghệ mỏ và môi trường đã thực hiện Cập nhật, sửa lỗi, bảo trì được cài đặt trên 02 máy tính đặt tại Phòng KCM- Công ty Than Thống Nhất-TKV (Máy tính có mã hiệu Product ID: 00331-10000-00001-AA898 và Máy tính có mã hiệu Product ID: 00330-80000-00000-AA910) theo Hợp đồng kinh tế số 8017/HĐKT-VTNC, ký ngày 15 tháng 10 năm 2024 cụ thể như sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng
I	<b>Cập nhật tính năng mới của phần mềm thông gió Ventsim</b>		
1	Cập nhật tính năng update hiện trạng sơ đồ đường lò mỏ từ bản đồ hiện trạng mỏ, giữ nguyên cấu trúc không gian mạng gió mỏ (X-Y-Z), tự động update khi có thêm đường lò hoặc bớt đường lò, tăng giảm hệ tiêu thụ gió trong mỏ	PC (máy)	2
2	Cập nhật tính năng update chiều dài đường lò bằng, sức cản đường lò, sức cản cửa gió, sức cản cửa sổ gió để đưa ra khuyến cáo lắp đặt loại cửa, vị trí lắp đặt phù hợp	PC (máy)	2
3	Cập nhật tính năng mô phỏng sơ đồ mạng gió trên không gian 3 chiều theo đúng sơ đồ không gian thực của mỏ	PC (máy)	2



TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng
4	Cập nhật tính năng hỗ trợ Lập kế hoạch thủ tiêu sự cố theo không gian 4 chiều (X-Y-Z-T (thời gian))	PC (máy)	2
5	Cập nhật tính năng kết nối với các phần mềm đang sử dụng tại các đơn vị khai thác mỏ hầm lò như: Microsoft Excel, Microstaion, Mapinfo, Autocad	PC (máy)	2
6	Cập nhật tính năng phát hiện tuần hoàn gió trong Hệ thống thông gió mỏ	PC (máy)	2
7	Cập nhật tính năng mô phỏng các tình huống khẩn cấp với các lối thoát và lộ trình thoát hiểm tối ưu nhất trên không gian 3D	PC (máy)	2
8	Cập nhật tính năng dự báo các tạp chất phát sinh: Dự báo phân tán, nổ mìn động, mô phỏng Desel dạng hạt, mô phỏng khí độc dịch chuyển	PC (máy)	2
9	Cập nhật tính năng thiết lập các nút mạng gió nên tránh việc xảy ra nhầm lẫn trùng nút mạng gió	PC (máy)	2
10	Hỗ trợ tính toán gia nhiệt trong không khí từ các thiết bị sinh nhiệt	PC (máy)	2

## II. Hướng dẫn sử dụng tính năng mới phần mềm thông gió Ventsim

1	Hướng dẫn sử dụng tính năng update hiện trạng sơ đồ đường lò mỏ từ bản đồ hiện trạng mỏ, giữ nguyên cấu trúc không gian mạng gió mỏ (X-Y-Z), tự động update khi có thêm đường lò hoặc bớt đường lò, tăng giảm hệ tiêu thụ gió trong mỏ	Công	1
2	Hướng dẫn sử dụng tính năng update chiều dài đường lò bằng, sức cản đường lò, sức cản cửa gió, sức cản cửa sổ gió để đưa ra khuyến cáo lắp đặt loại cửa, vị trí lắp đặt phù hợp	Công	1
3	Hướng dẫn sử dụng tính năng mô phỏng sơ đồ mạng gió trên không gian 3 chiều theo đúng sơ đồ không gian thực của mỏ	Công	1
4	Hướng dẫn sử dụng tính năng hỗ trợ Lập kế hoạch thủ tiêu sự cố theo không gian 4 chiều (X-Y-Z-T (thời gian))	Công	1
5	Hướng dẫn sử dụng tính năng kết nối với các phần mềm đang sử dụng tại các đơn vị khai thác mỏ hầm lò như: Microsoft Excel, Microstaion, Mapinfo, Autocad	Công	1
6	Hướng dẫn sử dụng tính năng phát hiện tuần hoàn gió trong Hệ thống thông gió mỏ	Công	1
7	Hướng dẫn sử dụng tính năng mô phỏng các tình huống khẩn cấp với các lối thoát và lộ trình thoát hiểm tối ưu nhất trên không gian 3D	Công	1



TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng
8	Hướng dẫn sử dụng tính năng dự báo các tạp chất phát sinh: Dự báo phân tán, nổ mìn động, mô phỏng Desel dạng hạt, mô phỏng khí độc dịch chuyển	Công	1
9	Hướng dẫn sử dụng tính năng thiết lập các nút mạng gió nên tránh việc xảy ra nhầm lẫn trùng nút mạng gió	Công	1
10	Hướng dẫn sử dụng tính toán gia nhiệt trong không khí từ các thiết bị sinh nhiệt	Công	1
<b>III</b>	<b>Đo đạc, khảo sát thông số kỹ thuật của hiện trạng hệ thống thông gió và cập nhật số liệu đầu vào phần mềm quản lý mạng gió Ventsim</b>		
1	Khảo sát, hình dạng tiết diện, vật liệu chống, các điểm đột thu, đột mở, phân nhánh, rẽ nhánh trong Hệ thống thông gió mỏ hầm lò tại Công ty than Thống Nhất	Công	40
2	Đo áp suất điểm trong Hệ thống đường lò tại Công ty than Thống Nhất	Công	32
3	Đo đặc nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió trong Hệ thống đường lò tại Công ty than Thống Nhất	Công	30
4	Đo đạc, tính toán sức cản đơn vị cho từng loại đường lò ( <i>Loại vì chống, loại tiết diện, đào trong than, trong đá, ...</i> )	Công	35
5	Đo đạc, tính toán xác định hệ số rò gió, tính toán xác định hệ số sức cản tại mỗi cửa gió, cửa sổ gió, tường chắn ( <i>Sức cản cục bộ</i> )	Công	32
6	Đo đạc lưu lượng, hạ áp, chế độ làm việc của các trạm quạt gió chính và sức cản của rãnh gió	Công	30
7	Cập nhật lại dữ liệu của hệ thống mạng gió mỏ than Thống Nhất vào phần mềm thông gió Ventsim	Công	25
8	Hiệu chỉnh toàn bộ Hệ thống mạng gió trên phần mềm thông gió Ventsim phù hợp với thực tế tại Công ty than Thống Nhất	Công	25

### III. KẾT LUẬN:

- Phần mềm tính toán, quản lý mạng thông gió Ventsim cài đặt trên 02 máy tính (Máy tính có mã hiệu Product ID: 00331-10000-00001-AA898 và Máy tính có mã hiệu Product ID: 00330-80000-00000-AA910) sau khi được cập nhật, sửa lỗi, bảo trì không còn bị lỗi, hoạt động ổn định đáp ứng được yêu cầu tính toán, thiết kế, quản lý mạng thông gió hầm lò tại Công ty Than Thống Nhất.

- Các bên cùng thống nhất nghiệm thu khối lượng công việc Trung tâm Khoa học công nghệ mỏ và môi trường đã thực hiện bảo trì Phần mềm tính toán, quản lý mạng thông gió Ventsim được cài đặt trên 02 máy tính đặt tại Phòng KCM- Công ty Than Thống Nhất-TKV (Máy tính có mã hiệu Product ID: 00331-10000-00001-AA898 và Máy tính có mã hiệu Product ID: 00330-80000-00000-AA910) đã thực hiện theo Hợp đồng kinh tế số 8017/HĐKT-VTNC, ký ngày 15 tháng 10 năm 2024.



**CÔNG TY THAN THỐNG NHẤT-TKV      TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**  
**KT. GIÁM ĐỐC      MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC      GIÁM ĐỐC**



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

15. Đào Văn Chi

2.

Nguyễn Văn Thù

2. Đặng Văn Bình

3. pharmakindin

4. Lưu Thi Hoa

5. *True*  
*Use Phil Davis*

Tổng Đảng Hải



# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

## (VAT INVOICE)

Mẫu số - Ký hiệu (Serial No.): 1C24TAA  
Số (Invoice No.): 00000080

Ngày (day) 30 tháng (month) 12 năm (year) 2024

Mã của Cơ quan thuế: 00EF87AD6D10C04C38B392D470C4954B05

Đơn vị bán (Seller): TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG  
MST (Tax Code): 0100763654  
Địa chỉ (Address): Tầng I, Nhà A, Trường ĐH Mỏ - Địa Chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội  
Điện thoại (Tel.): 02437520356  
STK (Account No.): 3100 211 000 113 - Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - CN Từ Liêm - Hà Nội

Người mua (Buyer): Vũ Thanh Tuấn  
Đơn vị (Co. name): CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM - CÔNG TY THAN THỐNG NHẤT - TKV  
MST (Tax Code): 5700100256-031  
Địa chỉ (Address): Số 1, đường Lê Thanh Nghị, Phường Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam  
HTTT (Pay. method): Chuyển khoản  
STK (Account No.): 1000001002 tại Ngân Hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - CN Quảng Ninh

STT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	ĐVT (Unit)	SL (Quantity)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (Amount)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Cập nhật, sửa lỗi, bảo trì và hướng dẫn sử dụng tính năng mới của phần mềm thông gió Ventsim tại Công ty Than Thống Nhất -TKV (Theo Hợp đồng số 8017/HĐKT-VTNC ngày 15 tháng 10 năm 2024)				320.006.482
Cộng tiền hàng (Sub total):					320.006.482
Thuế suất GTGT (Tax rate): 8%		Cộng tiền thuế GTGT (VAT amount):			25.600.518
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					345.607.000
Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Ba trăm bốn mươi lăm triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn đồng chẵn./.					

Người mua hàng (Buyer)

Người bán hàng (Seller)

Đã được ký điện tử bởi  
(Signed digitally by)

TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG  
NGHỆ MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG  
Ngày: 30/12/2024

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)